ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 287/2004/QĐ-UB	*TP.Cần Thơ, ngày 31 tháng 8 năm 2004*

QUYẾT ĐỊNH

VỀ CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2004/TTLT/BKHĐT-BNV ngày 01/6/2004 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp UBND quản lý nhà nước về kế hoạch và đầu tư ở địa phương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tư pháp và Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng:

Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, tham mưu, giúp UBND thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về kế hoạch và đầu tư trên địa bàn thành phố, bao gồm các lĩnh vực: tham mưu tổng hợp về quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; về tổ chức thực hiện và kiến nghị, đề xuất về cơ chế, chính sách quản lý kinh tế - xã hội; về đầu tư trong nước, ngoài nước trên địa bàn thành phố; quản lý nguồn hỗ trợ phát triển chính thức ODA, đấu thầu, đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố và các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật.

Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu sự quản lý toàn diện và trực tiếp của UBND thành phố, đồng thời, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Trình UBND thành phố ban hành các quyết định, chỉ thị về quản lý các lĩnh vực kế hoạch và đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật, phân cấp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản đã trình.

2. Trình UBND thành phố quyết định việc phân công, phân cấp quản lý về các lĩnh vực kế hoạch và đầu tư cho UBND quận, huyện và các Sở, Ban ngành theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định phân cấp đó.

3. Tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra và chịu trách nhiệm việc tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về kế hoạch và đầu tư trên địa bàn thành phố, trong đó có chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước trên địa bàn thành phố và những vấn đề có liên quan đến việc xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, sử dụng các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

4. Về công tác quy hoạch, kế hoạch:

4.1. Trên cơ sở chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, quy hoạch kinh tế vùng, lãnh thổ của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương phê duyệt, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tổng hợp và trình UBND thành phố quy hoạch tổng thể, kế hoạch dài hạn, kế hoạch 05 năm và hàng năm, bố trí kế hoạch vốn đầu tư thuộc ngân sách thành phố; các cân đối chủ yếu về kinh tế -xã hội (bao gồm cân đối tích lũy và tiêu dùng, cân đối vốn đầu tư phát triển, cân đối tài chính). Công bố và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội của thành phố sau khi được phê duyệt theo quy định;

4.2. Trình UBND thành phố chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội theo Nghị quyết HĐND thành phố và chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch hàng tháng, quý, năm để báo cáo UBND thành phố, điều hòa, phối hợp thực hiện các cân đối chủ yếu về kinh tế - xã hội của thành phố;

4.3. Chịu trách nhiệm quản lý và điều hành một số lĩnh vực về thực hiện kế hoạch được UBND thành phố giao;

4.4. Hướng dẫn các Sở, Ban ngành, UBND quận, huyện thuộc thành phố xây dựng quy hoạch, kế hoạch, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội chung của thành phố được phê duyệt;

4.5. Thẩm định các quy hoạch, kế hoạch của các Sở, Ban ngành và quy hoạch, kế hoạch của UBND các quận, huyện đảm bảo phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của thành phố để trình Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt;

4.6. Phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán ngân sách thành phố và phân bổ ngân sách cho các đơn vị trong thành phố để trình UBND thành phố thông qua HĐND thành phố.

5. Về quản lý đầu tư trong nước và ngoài nước:

5.1. Trình và chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản đã trình UBND thành phố về danh mục các dự án đầu tư trong nước, các dự án thu hút vốn đầu tư nước ngoài cho từng kỳ kế hoạch và điều chỉnh trong trường hợp cần thiết;

5.2. Trình và chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản đã trình UBND thành phố về kế hoạch tổng mức vốn đầu tư của toàn thành phố; về bố trí cơ cấu vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực, về bố trí danh mục dự án đầu tư và mức vốn cho từng dự án thuộc ngân sách nhà nước do thành phố quản lý; tổng mức hỗ trợ tín dụng nhà nước hàng năm, vốn góp cổ phần và liên doanh của nhà nước; tổng hợp phương án phân bổ vốn đầu tư và vốn sự nghiệp của các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình dự án khác do thành phố quản lý;

5.3. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các Sở, Ban ngành có liên quan thực hiện giám sát, kiểm tra các dự án đầu tư, đánh giá hiệu quả vốn đầu tư các công trình xây dựng cơ bản, các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình dự án khác do thành phố quản lý;

5.4. Thẩm định các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND thành phố; tham mưu cho UBND thành phố cấp giấy phép ưu đãi đầu tư hoặc cấp giấy phép ưu đãi đầu tư cho các dự án đầu tư vào địa bàn thành phố theo phân cấp;

5.5. Làm đầu mối giúp UBND thành phố quản lý hoạt động đầu tư trong nước và đầu tư trực tiếp nước ngoài vào địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật; tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư, hướng dẫn thủ tục đầu tư và thực hiện công tác cấp giấy phép đầu tư theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho UBND thành phố thực hiện việc ủy quyền cấp giấy phép đầu tư theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

6. Về quản lý nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và các nguồn viện trợ phi Chính phủ:

6.1. Là cơ quan đầu mối vận động, thu hút, điều phối quản lý vốn ODA và các nguồn viện trợ phi chính phủ của thành phố; hướng dẫn các Sở, Ban ngành xây dựng danh mục và nội dung các chương trình sử dụng vốn ODA và các nguồn viện trợ phi chính phủ; tổng hợp danh mục các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và các nguồn viện trợ phi chính phủ trình UBND thành phố phê duyệt và báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

6.2. Chủ trì theo dõi và đánh giá các chương trình dự án ODA và các nguồn viện trợ phi chính phủ, làm đầu mối xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị Chủ tịch UBND thành phố xử lý những vấn đề vướng mắc giữa Sở Tài chính với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc bố trí vốn đối ứng, giải ngân thực hiện các dự án ODA và các nguồn viện trợ phi chính phủ có liên quan đến nhiều Sở, Ban ngành, cấp huyện và cấp xã; định kỳ tổng hợp báo cáo về tình hình và hiệu quả thu hút sử dụng nguồn vốn ODA và các nguồn viện trợ phi chính phủ.

7. Về quản lý đấu thầu:

7.1. Chủ trì phối hợp với các Sở, Ban ngành thẩm định và chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản trình Chủ tịch UBND thành phố về kế hoạch đấu thầu, kết quả xét thầu các dự án hoặc gói thầu thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND thành phố;

7.2. Hướng dẫn, theo dõi, giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về đấu thầu và tổng hợp tình hình thực hiện các dự án đấu thầu đã được phê duyệt và việc thực hiện các quy định của pháp luật về đấu thầu.

8. Về quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp, khu chế xuất, cụm và trung tâm công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp:

8.1. Chủ trì phối hợp với các Sở, Ban ngành có liên quan thẩm định, trình UBND thành phố về quy hoạch tổng thể các khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn thành phố để UBND thành phố trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

8.2. Trình UBND thành phố quy hoạch phát triển các cụm, trung tâm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và các cơ chế quản lý, chính sách phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

9. Quản lý doanh nghiệp, đăng ký kinh doanh và kinh tế hợp tác xã:

9.1. Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban ngành liên quan tham mưu trình UBND thành phố chương trình, kế hoạch sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước do thành phố quản lý; cơ chế quản lý và chính sách hỗ trợ đối với việc sắp xếp doanh nghiệp nhà nước và phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc các thành phần kinh tế trên địa bàn thành phố.

9.2. Làm đầu mối thẩm định và chịu trách nhiệm về các đề án thành lập, sắp xếp, tổ chức lại doanh nghiệp nhà nước do thành phố quản lý; tổng hợp tình hình sắp xếp, đổi mới, phát triển doanh nghiệp nhà nước và tình hình phát triển của các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác;

9.3. Tổ chức thực hiện đăng ký kinh doanh cho các đối tượng trên địa bàn thành phố đối với các loại hình doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở theo quy định hiện hành; hướng dẫn tổ chức, thực hiện đăng ký kinh doanh cho cơ quan chuyên môn quản lý về kế hoạch và đầu tư quận, huyện; phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức kiểm tra, theo dõi, tổng hợp hình hình hoạt động và xử lý các vi phạm sau đăng ký kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố theo thẩm quyền; thu thập, lưu trữ và quản lý thông tin về đăng ký kinh doanh quy định của pháp luật;

9.4. Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban ngành đề xuất mô hình và cơ chế chính sách đối với kinh tế hợp tác xã, kinh tế hộ gia đình trên địa bàn; hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND thành phố, Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình phát triển kinh tế hợp tác xã, kinh tế hộ gia đình trên địa bàn thành phố.

10. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác:

10.1. Chỉ đạo, hướng dẫn về nghiệp vụ chuyên môn cho cơ quan chuyên môn của UBND quận, huyện thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về kế hoạch và đầu tư trên địa bàn; theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao;

10.2. Tổ chức và chỉ đạo thực hiện công tác nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ; thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư theo quy định của pháp luật; tổ chức quản lý và chỉ đạo hoạt động đối với các đơn vị sự nghiệp và dịch vụ công thuộc Sở;

10.3. Thực hiện thanh tra giám sát, kiểm tra và giải quyết, xử lý các vi phạm trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về lĩnh vực kế hoạch và đầu tư thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở; giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật;

10.4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định với UBND thành phố, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

10.5. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế cán bộ, công chức, viên chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của UBND thành phố; tổ chức bồi dưỡng, đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý của Sở và phát triển nguồn nhân lực ngành kế hoạch và đầu tư của thành phố;

10.6. Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND thành phố;

10.7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Chủ tịch UBND thành phố giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế:

1. Lãnh đạo:

Sở Kế hoạch và Đầu tư có Giám đốc Sở và không quá ba (03) Phó Giám đốc Sở.

Giám đốc là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước UBND thành phố và pháp luật về toàn bộ các hoạt động của Sở Kế hoạch và Đầu tư và việc thực hiện nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm và báo cáo trước UBND thành phố, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Hội đồng nhân dân thành phố khi được yêu cầu.

Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về các nhiệm vụ công tác được giao.

2. Cơ cấu tổ chức và biên chế:

a. Đơn vị Quản lý nhà nước:

1. Văn phòng;

2. Thanh tra;

3. Phòng Tổng hợp;

4. Phòng Kinh tế;

5. Phòng Quản lý Doanh nghiệp;

6. Phòng Hợp tác và Kinh tế đối ngoại;

7. Phòng Lao động - Văn xã;

8. Phòng Quản lý Đầu tư Xây dựng cơ bản;

9. Phòng Thẩm định.

b. Đơn vị sự nghiệp:

- Trung tâm Xúc tiến đầu tư

3. Biên chế:

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu công tác của Sở, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch UBND thành phố quyết định số lượng biên chế hàng năm.

- Việc bố trí cán bộ, công chức của Sở phải căn cứ vào nhu cầu, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức, viên chức Nhà nước theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1296/QĐ-UB.UBT.97 ngày 09/6/1997 của UBND tỉnh Cần Thơ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cần Thơ.

Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Kế hoạch và Đầu tư phù hợp với nội dung Quyết định này và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan Ban ngành thành phố, Chủ tịch UBND quận, huyện có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TP. CẦN THƠ
CHỦ TỊCH
Võ Thanh Tòng